

CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN GIÁO DỤC THỂ THAO ASA SÀI GÒN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN GIÁO DỤC THỂ THAO ASA SÀI GÒN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ASA SAIGON EDU-SPORTS ACADEMY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ASA SAI GON

2. Mã số doanh nghiệp: 0110697182

3. Ngày thành lập: 25/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 57 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0978518888

Fax:

Email: binhphan@asa-sports.vn

Website: asa-sports.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa; (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác chưa được phân vào đâu (Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; bán buôn sản phẩm quang học và chụp ảnh (ví dụ: kính râm, ống nhòm, kính lúp); - Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh; - Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi;	4649
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: - Bán buôn băng, đĩa từ, băng đĩa quang (CDs, DVDs) chưa ghi (băng, đĩa trắng); - Bán buôn thiết bị điện thoại và truyền thông; - Bán buôn ti vi, radio, thiết bị vô tuyến, hữu tuyến; - Bán buôn đầu đĩa CD, DVD.	4652

5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo) (Không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
7.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Xuất nhập khẩu các hàng hóa Công ty kinh doanh Loại trừ hoạt động đấu giá	8292
8.	Giáo dục nhà trẻ Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép	8511
9.	Giáo dục mẫu giáo	8512
10.	Giáo dục tiểu học	8521
11.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
12.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
13.	Đào tạo sơ cấp	8531
14.	Đào tạo trung cấp	8532
15.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: - Dạy các môn thể thao (ví dụ như bóng chày, bóng rổ, bóng đá, v.v.); - Dạy thể thao, cắm trại; - Hướng dẫn cổ vũ; - Dạy thể thao; - Dạy cưỡi ngựa; - Dạy bơi; - Huấn luyện viên, giáo viên và các hướng dẫn viên thể thao chuyên nghiệp; - Dạy võ thuật; - Dạy yoga	8551
16.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo tư duy và rèn luyện nhân cách	8559

17.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. + Tư vấn du học	8560(Chính)
18.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
19.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
20.	Hoạt động thể thao khác	9319
21.	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ Chi tiết: - Dịch vụ nhà tang lễ	9632
22.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
23.	Cổng thông tin	6312
24.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
25.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ hoạt động: Tư vấn và đại diện pháp lý; vận động hành lang; kế toán, kiểm toán)	7020
26.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
27.	Quảng cáo	7310
28.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại; - Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.	4719
31.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
32.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải, sợi, dệt, may đan và không gia công hàng qua sử dụng tại trụ sở)	1392
33.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
34.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
35.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
36.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420

37.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải, sợi, dệt, may đan và không gia công hàng qua sử dụng tại trụ sở)	1430
38.	Sao chép bản ghi các loại Chi tiết: - Sao chép băng, đĩa hát, đĩa compact và băng máy từ các bản gốc; - Sao chép băng, đĩa từ, băng video phim và các ấn phẩm video từ các bản gốc; - Sao chép các phần mềm và dữ liệu sang đĩa, băng từ các bản gốc. (trừ các sản phẩm văn hóa phẩm đòi truy, mê tín dị đoan hoặc có hại tới giáo dục, thẩm mỹ)	1820
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
40.	Bốc xếp hàng hóa	5224
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Logistics; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
43.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
44.	Hoạt động hậu kỳ	5912
45.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
46.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
47.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
48.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Loại trừ hoạt động của trung tâm giới thiệu việc làm	7810
49.	Cung ứng lao động tạm thời	7820

50.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước - Cho thuê lại lao động	7830
51.	Đại lý du lịch	7911
52.	Điều hành tua du lịch	7912
53.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
54.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
55.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
56.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
57.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
58.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN THANH BÌNH	Chung cư CT3, Số 30 Mai Anh Tuấn, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	51.000	510.000.000	51,000	0010890194 35	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	51.000	510.000.000	51,000		

2	YOUNG DUONG JUSTIN	Số 1 Đường Phan Văn Đăng, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.500	245.000.000	24,500	N1856472	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	24.500	245.000.000	24,500		
3	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	Chung cư Blue Sky Tower, Số 3 đường 63, Phường Bình Trưng Đông, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.500	245.000.000	24,500	0310890064 76	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	24.500	245.000.000	24,500		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THANH BÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/12/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001089019435

Ngày cấp: 10/08/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tdp Số 6, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Chung cư CT3, Số 30 Mai Anh Tuấn, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội